

SỞ Y TẾ THANH HOÁ
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1485/KSBT- HĐMS

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 10 năm 2023

Về việc mời báo giá mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm, dụng cụ thuộc các hoạt động, dự án và chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu hoạt động: Mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm, dụng cụ thuộc các hoạt động, dự án và chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2023, với các nội dung sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Nguyễn Danh Thông

Chức vụ: Cán bộ khoa Dược - VTYT

Điện thoại: 0762084999

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Gửi chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ: khoa Dược – VTYT thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa. Địa chỉ số 474, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa.

- Nhận qua email: duocvtyt.cdcth@gmail.com nhận file mềm excel và bản Scan có dấu đỏ.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 07h00 ngày 07/10/2023 đến trước 17h00 ngày 16/10/2023.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 16/10/2023 (ngày kết thúc nhận báo giá).

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục vật tư, hóa chất, sinh phẩm, dụng cụ yêu cầu báo giá (chi tiết tại phụ lục 1; phụ lục 2).

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa. Địa chỉ số 474, Hải Thượng Lãn Ông, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV/2023.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Các điều khoản tạm ứng: Không.

- Thanh toán: 100% giá của hợp đồng trong vòng 60 ngày kể từ khi hai bên tiến hành bàn giao và nghiệm thu toàn bộ hàng hóa theo hợp đồng.

Kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp báo giá theo mẫu (phụ lục 3).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDMS.

**TM. HỘI ĐỒNG MUA SẴM
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**PHÓ GIÁM ĐỐC
Đỗ Thanh Tùng**

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, CẤU HÌNH KỸ THUẬT CỦA VẬT TƯ, HÓA CHẤT, SINH PHẨM, DỤNG CỤ
(Kèm theo công văn số 1485/KSBT-HĐMS ngày 06/10/2023 của Hội đồng mua sắm)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm năm 2023	Ghi chú
1	Kit tách chiết acid nucleic Virus	Tách chiết đồng thời DNA và RNA của virus từ huyết tương hoặc mẫu huyết thanh. Kết hợp công nghệ đặc tính liên kết chọn lọc của màng dựa trên silica với thể tích rửa giải tối thiểu là 20 µl hoặc 60µl. Thành phần: Cột lọc (2 ml): 50 cái Ống mở rộng (3 ml): 50 cái Ống thu hồi (1.5 ml): 50 cái Ống rửa (2 ml): 50 cái Bộ van kết nối: 50 cái Dung dịch ly giải: 33 ml Dung dịch đệm rửa 1: 19 ml Dung dịch đệm rửa 2: 13 ml Dung dịch đệm thu hồi: 4 x 2 ml Dung môi hoàn nguyên Protease: 4.4 ml Carrier RNA: 310 µg Protease: 1 ống	Test	100	
2	RT- PCR Master Mix (2X)	Hỗn hợp sinh phẩm sử dụng cho phản ứng PCR với các tác nhân gây bệnh có vật liệu di truyền là ARN; độ đậm đặc 2X.	Test	100	
3	Chứng dương cúm A	Mẫu đối chứng dương tính để chẩn đoán cúm A bằng kỹ thuật PCR, loại 50 pư/ống.	Ống	1	
4	Chứng dương cúm A/H1	Mẫu đối chứng dương tính để chẩn đoán cúm A/H1 bằng kỹ thuật PCR, loại 50 pư/ống.	Ống	1	
5	Chứng dương cúm A/H3	Mẫu đối chứng dương tính để chẩn đoán cúm A/H3 bằng kỹ thuật PCR, loại 50 pư/ống.	Ống	1	
6	Chứng dương cúm B	Mẫu đối chứng dương tính để chẩn đoán cúm B bằng kỹ thuật PCR, loại 50 pư/ống.	Ống	1	
7	Mồi cúm A: H3 HAF	AAG CAT TCC YAA TGA CAA ACC (12 Nu), loại 50 pư/ống.	Ống	1	
8	Mồi cúm A: H3 HAR	ATT GCR CCR AAT ATG CCT CTA GT (23 Nu), loại 50 pư/ống.	Ống	1	
9	Mồi cúm B: M30F2	ATG AGY CTT YTA ACC GAG GTC GAA ACG (27 Nu), loại 50 pư/ống.	Ống	1	
10	Mồi cúm B: M 264 R3	TGG ACA AAN CGT CTA CGC TGC AG (23 Nu), loại 50 pư/ống.	Ống	1	

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm năm 2023	Ghi chú
11	Môi cúm A: SW H1F1	TGC ATT TGG GTA AAT GTA ACA TTG (24 Nu), loại 50 pư/ống.	Ống	1	
12	Môi cúm A: SW H1R1	AAT GTA GGA TTT RCT GAK CTT TGG (24 Nu), loại 50 pư/ống.	Ống	1	
13	Thang chuẩn ADN 100bp	Thang chuẩn phân tử ADN sử dụng cho điện di sản phẩm sau khuếch đại PCR; thang có giải độ lớn từ 100bp - 1000bp, hộp 50 pư	Hộp	1	
14	Thuốc nhuộm có độ nhạy cao để hiển thị DNA trong gel agarose hoặc acrylamide	Hóa chất dùng để nhuộm phân tử AND trong quá trình điện di trên thạch, mỗi hộp 01 ống, mỗi ống 1ml	Hộp	1	
15	Đệm màu tra mẫu điện di	Hóa chất tạo màu để theo dõi quá trình điện di trên thạch. Mỗi hộp 2 ống, mỗi ống 1 ml.	Hộp	1	
16	Thạch Agarose	Thạch mềm dùng để điện di phân tử ADN sau khuếch đại PCR.	Gam	100	
17	Kháng huyết thanh tả đa giá O1	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn tả, đặc hiệu nhóm O1; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn tả nhóm O1. Độ nhạy > 98%, độ đặc hiệu > 98%, lọ 3ml.	Lọ	1	
18	Kháng huyết thanh tả đa giá O139	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn tả, đặc hiệu nhóm O139; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn tả nhóm O139. Độ nhạy > 98%, độ đặc hiệu > 98%, lọ 3ml	Lọ	1	
19	Kháng HT <i>E.coli</i> nhóm III	Sinh phẩm chứa kháng thể đa giá kháng vi khuẩn <i>E.coli</i> , đặc hiệu nhóm III; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn <i>E.coli</i> , đặc hiệu nhóm III. Độ nhạy > 98%, độ đặc hiệu > 98%, lọ 2ml	Lọ	1	
20	Kháng HT <i>Shigella boydii</i>	Sinh phẩm chứa kháng thể đặc hiệu kháng vi khuẩn <i>Shigella boydii</i> ; dùng cho phản ứng ngưng kết chẩn đoán xác định vi khuẩn <i>Shigella boydii</i> . Độ nhạy > 98%, độ đặc hiệu > 98%, lọ 2ml	Lọ	1	
21	Tét nước tiểu 11 thông số	Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa nước tiểu 11 thông số Mindray AU-66, bao gồm: Leukocytes, Nitrit, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose, Ascorbic Acid	Test	400	
22	Ống mao dẫn thể tích 20μl	Ống mao dẫn dùng để chứa một lượng mẫu nhỏ, sử dụng cho việc lấy máu để xét nghiệm, thể tích ống 20μl, được làm bằng nhựa polypropylen	Cái	3.000	

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm năm 2023	Ghi chú
23	Hộp đựng ống đựng mẫu Cryo 1.8-2.0 mL	Hộp đựng ống đựng mẫu Cryo 1.8-2.0 mL. Chất liệu nhựa PP chịu hoá chất, loại có 81 - 100 vị trí lỗ để chứa ống Cryo	cái	1	
24	Đĩa petri thuỷ tinh đường kính 60 mm	Đĩa petri đường kính 60 mm có nắp đậy, được làm bằng thuỷ tinh trong suốt, chịu nhiệt	Cái	200	
25	Chai lấy mẫu nước (phân tích chỉ tiêu hóa học)	Chai nhựa PET 1000 ml, màu trong suốt, miệng rộng Ø38 mm, có nắp vặn màu trắng; là nhựa không tái chế, có độ bền cơ học cao, khả năng chịu lực xé và va chạm cao, chịu được mài mòn và có độ cứng vững. Loại chai dùng 1 lần	cái	300	
26	Chi thị nhiệt sinh học (<i>Bacillus stearothermophilus</i>)	Dùng để kiểm tra hiệu suất thiết bị hấp tiệt trùng; chất liệu chính là bào tử vi khuẩn <i>Bacillus stearothermophilus</i> , số lượng 10 mũ 5 đến 10 mũ 6 bào tử; có sẵn môi trường nuôi cấy trong ống thử.	Cái	50	
27	Đầu lọc gắn đầu kim tiêm với đường kính 25mm, lỗ lọc 0.45µm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Polypropylene (PP), Sử dụng để loại bỏ các hạt mẫu, trước khi phân tích HPLC (Sắc ký lỏng hiệu năng cao), IC (sắc ký ion) ... - Đường kính: 25mm - Kích thước lỗ lọc: 0.45µm - Kích thước ghi rõ ràng trên bộ lọc - Màng có tính linh hoạt cao, bền, chống thấm tốt, chịu tải cao, tiết kiệm thời gian lọc 	Cái	150	
Tổng cộng: 27 danh mục					



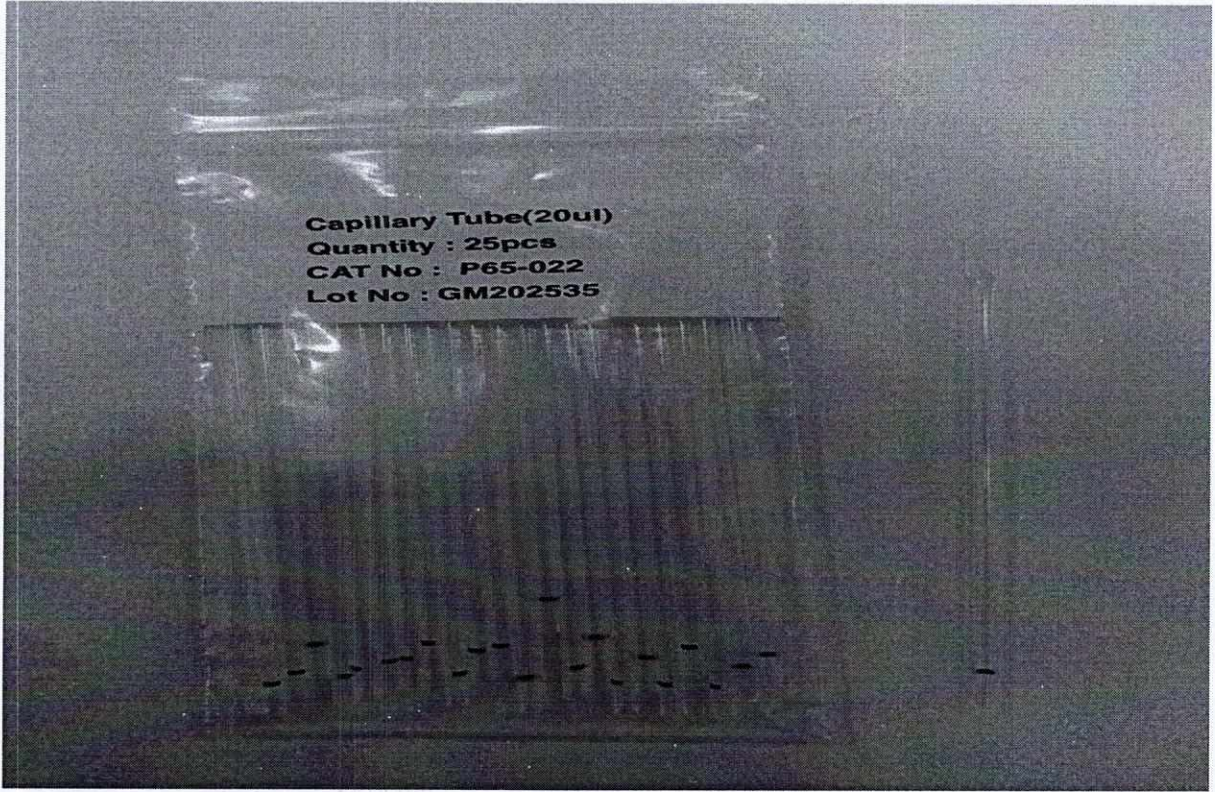


PHỤ LỤC 2

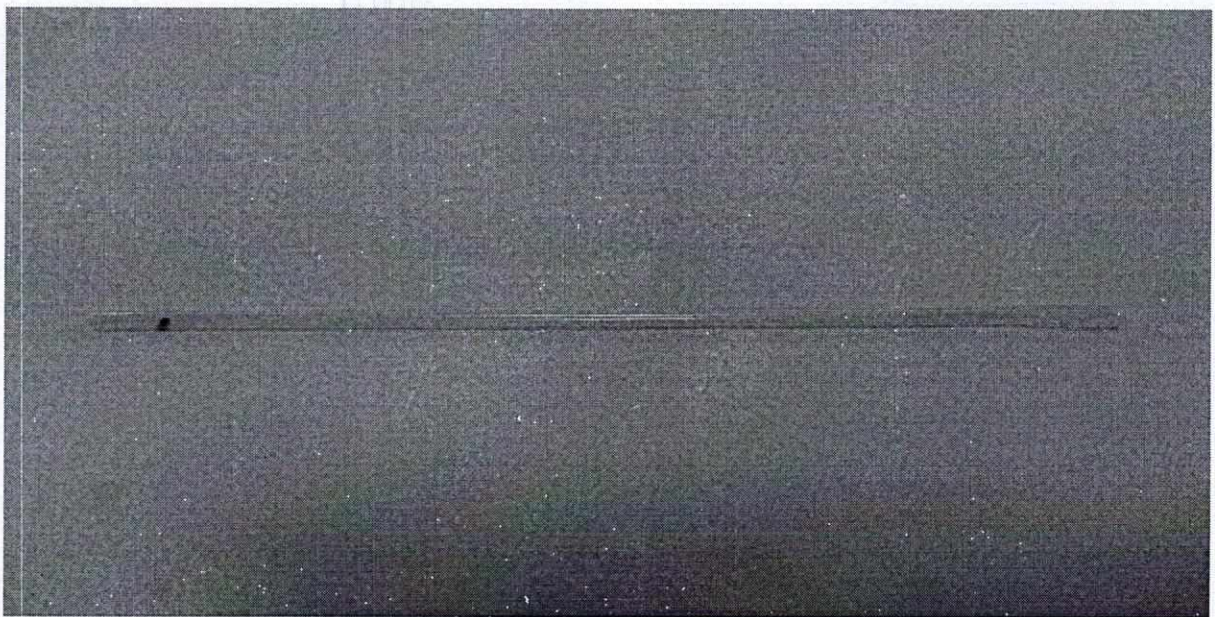
HÌNH MINH HỌA CỦA ỚNG MAO DẪN THỂ TÍCH 20 μ l

(Kèm theo công văn số 1485/KSBT-HĐMS ngày 06/10/2023 của Hội đồng mua sắm)

Hình 1



Hình 2



PHỤ LỤC 3

(Kèm theo công văn số 1485/KSBT-HĐMS ngày 06/10/2023 của Hội đồng mua sắm)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá như sau:

1. Báo giá cho vật tư, hóa chất, sinh phẩm, dụng cụ

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật ⁽³⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model của hàng hóa ⁽⁴⁾	Mã HS ⁽⁵⁾	Năm sản xuất ⁽⁶⁾	Hãng sản xuất ⁽⁷⁾	Xuất xứ ⁽⁸⁾	Số lượng ⁽⁹⁾	Đơn vị tính ⁽¹⁰⁾	Đơn giá Đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và chi phí cho các dịch vụ liên quan (nếu có) ⁽¹¹⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹²⁾ (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										
Tổng cộng											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹³⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 13.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật của vật tư, hóa chất, sinh phẩm.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (6), (7), (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, hãng sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính (tương ứng với đơn vị tính theo yêu cầu tại phụ lục 1 của Chủ đầu tư).
- (11), (12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (13) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

